

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày 30/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Lan Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Hùng và ông Nguyễn Tiên Trọng

Thư ký phiên tòa:

- *Tại điểm cầu trung tâm - TAND TP Hà Nội:* Bà Hứa Thị Hà - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Thường Tín – TP Hà Nội.

- *Tại điểm cầu thành phần - Trại tạm giam số 1 CA TP. Hà Nội:* Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Thường Tín - TP Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 107/2023/TLST-HS ngày 06/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

LÊ HỒNG Q, sinh năm: 1983; HKTT và chỗ ở: Đội Z Thôn P, xã L, huyện T, TP. Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Trọng A và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không.

Tiền án:

+ Ngày 19/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 30 tháng tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2013

+ Ngày 29/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm tuyên phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 10/9/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023 tại nhà tạm giữ công an huyện Thường Tín đến nay. (Có mặt)

*** Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Nguyễn H, sinh năm 1975
Trú tại: T City, xóm H, phường M, Quận L, TP. Hà Nội.
(Có mặt)

*** Người chứng kiến:** Anh Ưông Huy L, sinh năm 1986; Trú tại: Xóm Q, xã H, huyện T, TP. Hà Nội.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 27/6/2023, Tổ công tác Công an huyện Thường Tín làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã Hà Hồi khi đến khu vực đường tỉnh lộ 427 trước cửa siêu thị L thuộc địa phận thôn K, xã H, huyện T phát hiện Lê Hồng Q điều khiển xe mô tô BKS: 30H1 - 1964 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của Q đang mặc có 02 gói giấy có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng và Q thừa nhận là ma túy Heroine vừa mua được mục đích sử dụng cho bản thân.

Thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen và 01 chiếc xe mô tô Angel Sym màu đen BKS: 30H1-1964.

Tại kết luận giám định số 4429/KL - KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng ở bên trong 02 gói giấy có dòng kẻ đều là ma túy loại Heorin, tổng khối lượng là 0,236 gam.

Tại cáo trạng số 107/CT-VKSTT ngày 06 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Lê Hồng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt Lê Hồng Q từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/6/2023).

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine), bên ngoài có chữ ký của Lê Hồng Q và giám định viên.

- + Trả lại bị cáo Lê Hồng Q 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen đã cũ, có vết nứt ở hai mặt.

- + Trả lại anh Lê Nguyễn H 01(một) chiếc xe máy Angel Sym màu đen BKS 30H-1964

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ định tội: Khối lượng ma túy Lê Hồng Q tàng trữ để sử dụng cho bản thân là 0,236 gam ma túy loại Heroin. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và quy định của nhà nước là nghiêm cấm mọi hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Năm 2011 bị cáo bị TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Năm 2015 TAND TP Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đều chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nay tiếp tục phạm tội, nên cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có công với cách mạng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, mắc nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Lê Hồng Q, giám định viên và cán bộ niêm phong được hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng , có vết nứt ở 2 mặt bị cáo dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án, trả lại bị cáo Lê Hồng Q.

+ Đối với 01 (một) xe máy Angel Sym màu đen đã qua sử dụng BKS 30H1-1964

bị cáo mượn của anh Lê Nguyễn H (là anh trai của bị cáo), khi bị cáo sử dụng để đi mua ma túy anh H không biết nên trả lại anh H chiếc xe là có căn cứ.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Q ngày 27/6/2023 tại khu vực cầu Quán Gánh, xã Nhị Khê, huyện T, TP. Hà Nội. Q khai nhưng không cung cấp được tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Mặt khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nên không đề cập xử lý, sẽ xử lý sau nếu có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền L nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lê Hồng Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/6/2023).

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroin) bên ngoài có chữ ký của Lê Hồng Q, giám định viên và cán bộ niêm phong

+ Trả lại bị cáo Lê Hồng Q 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen đã cũ

+ Trả lại anh Lê Nguyễn H 01 (một) xe máy Angel Sym màu đen đã cũ đeo BKS 30H1-1964.

(Số tang vật trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2023)

4. Về án phí: Bị cáo Lê Hồng Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền L, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thường Tín;
- Công an huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- Bị cáo
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Lan Hương